

HAYASHI FUMIKO



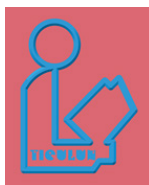
XÓM NGHÈO

Người dịch: NGUYỄN NAM TRẦN

Xóm nghèo

Hayashi Fumiko

Người dịch: Nguyễn Nam Trân



Paris * 02-2026

Nguồn : *chimviet.fre.fr*
Ebook : *Thư viện Tiểu Lùn*

Xóm nghèo

HAYASHI FUMIKO



Hayashi Fumiko
(1903 – 1951)

1.

 ió thối lạnh nên Riyo chọn phía có nắng của mấy con đường mà đi men theo. Đích nhắm của cô là những ngôi nhà càng nhỏ và tồi tàn càng tốt. Số là trời đang giữa trưa, cô định kiếm một nơi nào có thể cho mình xin một ngụm trà. Sau khi đã đi dọc mấy con phố và vòng quanh bờ tường ván được dựng lên để che một công sự, cô thấy ở phía sâu trong một mảnh sân có những thanh sắt rỉ sét nằm chồng chất. Nơi đó lại

có một túp nhà nhỏ với cánh cửa kính, bên trong le lói ánh lửa. Một người cưỡi xe đạp từ đằng sau trời tới, đặt một chân xuống đất và cất tiếng hỏi :

– Văn phòng quận Katsushika nằm ở đâu vậy cà ?

Riyo không biết. Cô trả lời :

– Dạ không biết. Tôi không phải dân xóm này.

Người đi xe đạp bèn tấp đến gần túp nhà nhỏ kia và bằng một giọng oang oang, anh ta lại hỏi thăm văn phòng hành chánh quận nằm ở chỗ nào. Cánh cửa kính hé mở rồi một gã đàn ông, trên trán buộc một cái khăn treo quanh đầu theo kiểu thợ thuyền, thò mặt ra :

– Tới đại lộ Yotsugi, cứ đi thẳng về phía nhà ga bằng con đường mới mở. Văn phòng quận nằm ngay trước mặt.

Riyo thấy anh chàng có vẻ tử tế. Cô đợi cho người đi xe đạp khuất dạng, mới đến nói lí nhí vài câu chào hàng :

– Có trà Shizuoka đây. Anh muốn mua không ?

Giữa gian phòng nhỏ nền đất, củi đang cháy trong một cái lò bằng đất. Một ấm nước lớn đang được đun trên mấy thanh sắt đặt xéo như cái rế.

– Trà à ?

– Vâng, trà Shizuoka...

Vừa cười, Riyo vừa nhanh nhẩu lấy trà từ xách đeo vai xuống. Người đàn ông chít khăn, không nói không rằng, ngồi xuống cái ghế đẩu kê trên nền đất. Riyo đang muốn sưởi ấm bằng ngọn lửa đang cháy bùng bùng, cho dù chỉ trong chốc lát, nên mới bẽn lẽn ngỏ lời :

– Tôi đi bộ từ nãy tới giờ. Lạnh quá ! Anh cho sưởi nhờ một chút nghe ?

– Ừ, được chứ. Khép cánh cửa lại đi cho ấm.

Đang ngồi vắt chân trên ghế nhưng như chợt nghĩ lại, mới chỉ cho Riyo chỗ đó còn mình thì đi đến bên một cái thùng ọp ọp.

Riyo đặt xách đeo vai ở góc phòng rồi như ngại ngùng, lẳng lẳng ngồi chồm hồm sát bên lò lửa và chìa tay ra sưởi.

– Ra đằng kia mà ngồi kia !

Người đàn ông hất hàm ra dấu cái ghế đầu và nói. Từ bên kia cái lò, anh đưa mắt nhìn Riyo. Ánh lửa đã làm đôi má cô ửng hồng. Anh thấy dù bề ngoài không chừng diện nhưng đó là một người đàn bà đẹp, da dẻ trắng trẻo, dễ dàng gì thấy được trong một khu vực như thế này. Anh bèn hỏi :

– Cô đi giao hàng từng nhà à ?

Lúc đó, cái ấm trên lò bắt đầu rít lên vì sắp sôi.

Trên tường của gian phòng là một khám thờ lớn, lớn quá khổ. Nó được gắn liền vào trần nhà đầy muội đen. Trên khám thờ có một ít đồ cúng và những cành lá sakaki¹ như truyền thống. Một tấm bảng đá gắn phía dưới cửa sổ và một đôi ủng cao su rách bươm, nằm lăn lóc ở một xó.

– Người ta mách xóm này trà bán được lắm nên tôi đến đây từ sáng sớm. Thế mà cuối cùng chỉ có một nhà chịu mua nên định bỏ cuộc mà về. Khổ cái đói bụng, muốn có chỗ ngồi ăn cơm, nên định kiếm nơi nào đó nghỉ chân một lát...

– Thôi, ngồi đây mà ăn ! Cô biết việc buôn bán có may có rủi, ngày 1 Sakaki: một loại cây hoa trà (camelia), nhành lá của nó được trưng bày trên bàn thờ Thần đạo như một vật linh thiêng.

bán được, ngày không. Gặp xóm đông đúc may ra nhiều mối.

Người đàn ông lấy từ một cái thùng – anh dùng làm chạn đựng thức ăn – một miếng cá hồi bọc trong tờ giấy nhật trình loáng mờ và đã ngả vàng. Anh lấy cái ấm nước xuống và đặt miếng cá lên bếp lò. Mùi cá nướng thơm tho bắt đầu thoang thoảng trong phòng.

– Này, đến ngồi lên ghế đầu mà ăn cơm cho nó đàng hoàng !

Riyo đứng dậy và lấy từ cái xách đeo vai hộp cơm bọc trong vuông khăn furoshiki ² và ngồi xuống ghế :

– Buôn bán không dễ dàng đâu.

² Furoshiki: khăn vải đa mục đích gói được mọi thứ đồ, xưa kia rất thông dụng.

Thế trà Shizuoka, nửa cân cô bán bao nhiêu ?

Người đàn ông nắm miếng cá hồi và trở bên.

– Tôi bán giá khoảng một trăm Yen. Trà lúc nào cũng hao đi chút đỉnh nên bị thiệt nhưng không dám lên giá, sợ mất mỗi hàng.

– Ừ. Tôi hiểu. Đối với loại khách lớn tuổi, may ra chứ mấy người trẻ, nếu cô nói thách thì khó bán lắm.

Riyo mở hộp cơm ra. Trong đó có ít cơm lúa mạch đen, vài con cá mòi nướng và ít rau đậu dầm trong tương miso.

– Thế nhà cô ở đâu ?

– Xóm Inaricho trong khu Itaya. Nhưng tôi mới lên Tokyo thôi nên chưa rành đường đất.

– Vậy à, cô ở nhà mượn ?

– Không, ở nhờ nhà bạn.

Người đàn ông kéo từ cái xắc dạ bên tủ một cái gà-mèn bằng nhôm và mở ra, trong đó đầy những cơm trộn những khoai tây dầm nát đến phân nửa. Anh ta cầm miếng cá hồi trong bàn tay, bày nó trên nắp gà- mèn rồi để ấm nước lên chỗ cũ và chụm thêm ít củ vào lò. Riyo đứng dậy và đặt hộp cơm đang ăn dở lên chiếc ghế đầu. Cô lấy từ trong xách đeo vài một nhúm trà và đặt nó lên chiếc khăn giấy.

– Tôi cho trà vào ấm nước nghe ?

Người đàn ông ngượng ngùng, phác một cử chỉ từ chối. Anh cười bảo :

– Thật sao cô ? Trà đắt tiền mà lại.

Hàm răng trắng làm cho anh ta toát ra một vẻ trẻ trung. Riyo mở nắp ấm và bỏ phắt nhúm trà vào trong ấm nước đang bốc hơi.

Chỉ một lúc sau nước bắt đầu sôi. Người đàn ông lấy cái bát và cái ly bần từ trên chạn, đặt chúng lên trên một cái thùng khác hầy còn mới nằm dựa vào tường.

– Thế chồng cô, anh ấy làm gì ?

Vừa nói, anh vừa xé miếng cá hồi ra làm đôi. Anh lấy một phần mời cô ăn với cơm. Sau khi lưỡng lự một chút, Riyo đã vui vẻ nhận.

– Chồng tôi bị bắt làm tù binh bên Si-bê-ri và vẫn chưa về. Tôi phải đi giao hàng như thế này để kiếm sống.

Người đàn ông ngạc nhiên, ngẩng đầu lên hỏi tiếp :

– Ôi chà ! Anh ấy ở Si-bê-ri à ?
Vùng nào vậy ?

2.

Kể từ khi Riyo nhận được thư chồng cô viết từ Soutine, gần hồ Baikal, mùa thu đã đi qua, tiếp theo đó một mùa đông dài đằng đằng cũng mới vừa chấm dứt. Mỗi sáng, Riyo thức dậy với một nỗi buồn nặng trĩu nhưng rồi cô cũng quen dần. Giữa người chồng và cô đã có một khoảng cách địa lý quá lớn để dưới mắt anh ta, cô là một con người có thực và điều này cũng đã xảy đến cho cô.

Thời đó, có một khúc hát mà ai cũng biết nhan đề “Ikoku no oka ³” (Trên ngọn đồi nơi quê người) mà cô hay bảo thằng Tomekichi hát cho mình nghe. Mỗi lần nghe nó, Riyo có cảm tưởng mình là người đang bị bỏ rơi. Dường như chỉ còn mỗi mình cô hãy còn đang chìm đắm trong bầu không khí của thời chiến. Giữa khi bao ký ức xấu xa của chiến tranh như đang dần dần phai nhạt vào lớp sương mù và những ngày mới rạng rỡ màu sắc hòa bình, không hiểu sao cô cảm thấy mình như người bị bỏ lại bên lề. Cô lập đi lập lại mãi một câu "Ông trời sao không có mắt !" Vào

³ Ikoku no oka (Đứng trên ngọn đồi nơi quê người), tên một bản nhạc lưu hành hồi chiến tranh. Do Yoshida Masashi viết nhạc đã lâu (1943) với một nhan đề khác về Mãn Châu và Masuda Kôji đặt lời mới (1949) nói lên tâm trạng tù binh Nhật đang bị bắt làm lao động khổ sai ở Si-bê-ri.

những mùa nóng, những ngày chờ đợi kéo dài lê thê làm cô hết chịu nổi, còn khi khí trời đã dịu đi, nghĩ đến mùa đông lạnh lẽo sắp kéo đến, tinh thần cô càng thêm suy sụp. Cô nhủ thầm : “Kiên nhẫn cũng đến mức nào thôi chứ !” Hình ảnh của Ryuiji, chồng cô, đang bước vào mùa đông thứ tư ở Si-bê-ri càng ngày càng mờ lung và rốt cuộc chỉ còn là cái bóng ma.

Suốt sáu năm, từ khi Ryuiji ra chiến trường, chưa có lần nào Riyo thấy một niềm vui rộn lên trong lòng. Năm tháng trôi theo nhịp điệu của nó bên ngoài, như chẳng thêm ngó ngang tới số phận của Riyo.

Ngày hôm nay, không còn ai nhắc gì đến chiến tranh và trong những lần hiếm hoi khi Riyo đã động đến việc chồng cô vẫn còn ở bên Si-bê-ri, người ta chỉ tỏ một chút lòng thương cảm mơ hồ như thể anh ta là một người đi chợ mua đồ mà chưa thấy về nhà. Si-bê-ri thì Riyo không biết hình thù nó giống cái gì nhưng cô không thể nào tưởng tượng nổi đó là một sa mạc tuyết trải dài đến vô tận.

– Nghe nói Soutine nằm gần hồ Baikal. Anh ấy vẫn chưa được về.

– Tôi cũng hồi hương từ bên Si-bê-ri đấy. Họ bắt tôi dẫn gỗ gần hai năm trời ở Muruchi gần Hắc Long Giang. Đời đúng là có may có rủi. Dĩ nhiên là chồng cô phải chịu

nhiều gian khổ nhưng người phải đợi chồng về như cô, nhất định cuộc sống cũng không dễ dàng gì...

Người đàn ông tháo cái khăn quấn ngang trán và dùng nó lau cái bát và cái cốc bẩn rồi rót nước trà nóng vào trong.

– Ối chà, anh cũng là lính giải ngũ ? Anh may quá, được về nước khỏe mạnh, lành lặn.

– Vâng, rốt cuộc tôi mới tìm ra cơ hội và về được bên này.

Vừa xếp dọn hộp đựng cơm của mình vừa đưa mắt nhìn cho tận tường người đàn ông. Cô cảm thấy dễ chịu hơn khi này và có thể nói chuyện với anh ta mà không cần giữ ý nhất là khi cô thấy anh ta

đối xử với cô như một người bình thường.

– Cô có con cái gì không ?

– Dạ, em có một đứa con trai gần tám tuổi. Anh coi, em gặp bao nhiêu chuyện rắc rối từ việc khai đổi địa chỉ đến việc xin cho con đi học và lắm chuyện khác. Em còn chưa làm xong thủ tục để có phiếu mua gạo, chuyện phải giải quyết trước tiên. Thành thử em vẫn chưa xin được cho thằng con trai vào trường. Công việc mua bán đã ngập đầu mà còn phải bận rộn với đồng giấy tờ hành chánh. Mỗi ngày em cứ phải lên trên văn phòng quận, mệt bắt chết.

Người đàn ông cầm cái cốc, thổi thổi rồi hóp một ngụm trà nóng bỏng.

– Trà cô uống được lắm nhen !

– Anh thấy không ? Em bán toàn trà ngon không hề. Đây mới là trà hạng nhì, em mua một kan⁴ giá gốc chỉ mất có tám trăm Yen... nhưng khách hàng uống vô vẫn chịu là ngon.

Riyo cầm cái bát trong lòng hai bàn tay và cũng thổi phù phù rồi uống một hóp trà nóng.

Hai người không để ý là gió đã khác chiều với hồi nãy. Giờ đây một trận gió tây thổi mạnh gây nên tiếng động lớn trên mái tôn. Riyo

⁴ Kan là đơn vị đóng trà, khoảng 3, 75kg, được chia làm 1000 Jin. Trong bản dịch sẽ được lược đi cho dễ hiểu.

không có can đảm đi ra ngoài vào giờ này. Cô còn muốn nấn ná lại bên bếp lửa, dù là chỉ trong chốc lát.

– Để tôi lấy nửa cân trà nhen.

Anh ta lấy trong túi ra ba trăm Yen.

– Trời ơi, em đâu có bắt anh mua. Có nhiều đó thôi thì để em biếu.

Riyo vội vàng lấy ra hai bọc trà nhỏ một phần tư cân và đặt xuống cái thùng.

– Không, tôi không bằng lòng đâu. Ai đời buôn bán mà không lấy tiền. Đây nè, cầm lấy đi... Nếu mai mốt đi ngang qua đây, nhớ ghé tôi chơi.

– Thế nào em cũng ghé... Chờ bộ đây là nhà anh hả ?

Riyo ném một cái nhìn chung quanh căn phòng. Người đàn ông cũng dọn cái gà-mèn vào, gỡ lấy một miếng xước trên thanh củi dùng nó làm tăm xỉa răng.

– Phải, tôi ở ngay tại đây. Tôi vừa làm bảo vệ vừa giúp việc chuyên chở mớ sắt vụn cho họ. Cơm nước thì có chị tôi sống gần đây nhờ người bới cơm mang đến.

Nói xong, anh ta mở cái cửa nằm bên trên khám thờ của gia đình : cái giường anh ta nằm trong một chỗ giống như hốc tủ chứa đồ và trên vách ngăn có ghim bằng

kim một bức bưu thiếp in ảnh của nữ diễn viên Yamada Isuzu⁵.



Yamada Isuzu (1917 – 2012)
thời thanh xuân

– Anh sắp xếp nhà cửa gọn gàng, tiện ghê. Như vậy ở đây anh sống thoải mái nhỉ ...

⁵ Nữ tài tử điện ảnh và sân khấu (1917– 2012), chủ diễn trong nhiều phim của đạo diễn Mizoguchi Kenji. Cũng đã đóng phim Shitamachi với Mifune Toshirô năm 1957. Thời điểm của câu chuyện, có lẽ cô mới ngoài 30 tuổi.

Cô tự hỏi không biết anh chàng này bao nhiêu tuổi.

Từ hôm đó, Riyo thường đến xóm này để bán hàng và không dịp nào mà cô không ghé qua thăm người đàn ông. Bây giờ cô biết tên anh ta rồi : Tsuruishi Yoshio. Anh rất sung sướng mỗi khi cô đến thăm và trong khi chờ đợi, lúc nào cũng mua để sẵn cho cô ít bánh kẹo.

Vừa có niềm vui được gặp Tsuruishi, cô vừa qua anh tạo nên một đường giây bán hàng, giúp cô khỏi tốn công đi rao bán từng nhà. Đến lần thứ năm, cô dắt cả Tomekichi, con trai cô, tới luôn. Tsuruishi tiếp đón đưa bé một cách rất vui vẻ và đưa nó đi chơi một vòng. Một lát sau khi chú cháu

về, thằng Tomekichi trong tay đã có hai cái bánh ca-ra-men lớn hầy còn nóng hổi.

– Chà, thằng bé này, sao mẹ mày khéo nuôi quá!

Tsuruishi vừa đặt Tomekichi lên chiếc ghế đầu, vừa lấy tay xoa nhẹ đầu nó. Riyo muốn tìm hiểu xem Tsuruishi đã có vợ chưa. Chính vì nhìn thấy Tsuruishi nuông chiều con mình nên câu hỏi đó mới hiện lên trong đầu, cho dù trong đáy lòng, cô cũng chẳng xem đó có gì quan trọng. Năm nay, cô 30 tuổi và chưa hề tơ tưởng đến một người đàn ông nào khác ngoài chồng mình. Tuy nhiên cô cảm thấy cảm tình của cô đối với Tsuruishi đã dần dà biến đổi theo một hướng hơi lạ

kể từ khi cô nhận ra sự bình thản và tự nhiên trong cử chỉ của anh. Cô bắt đầu chú ý đến dáng dấp của mình và tiếp tục công việc giao trà hăng hái hơn trước. Cô còn nhờ gia đình mình dưới Shizuoka gửi lên những khoanh cá nục và cá mòi sấy khô để đem bán chung với trà. Nhiều khi cá khô còn bán chạy hơn là trà nữa.

Việc cô đến nhà Tsuruishi liên tiếp mỗi ngày xảy ra được một tuần rồi. Anh cũng lợi dụng có ngày nghỉ, đề nghị đưa hai mẹ con đi chơi Asakusa, chỗ mà cả cô lẫn Tomekichi đều chưa từng biết. Dù vẫn chưa đến mùa thưởng hoa anh đào, nhưng nếu còn chút thời giờ, họ vẫn có thể cùng nhau dạo Công viên Ueno.

Đến ngày hẹn, Riyo cùng đưa con đứng chờ Tsuruishi nơi địa điểm ước định trong ga Ueno, đằng trước văn phòng hướng dẫn du lịch. Hôm đó tuy trời âm u, điều hơi đáng tiếc, nhưng buổi đi chơi vẫn có vẻ đầy hứa hẹn. Mười lăm phút sau, Tsuruishi đến nơi. Anh mặc một bộ com-lê màu xám đã sờn với hai ống tay hơi chật. Riyo tay nắm tay con. Cô ăn mặc đằm đằm hơn ngày thường một chút. Bên ngoài chiếc robe hoa văn sóng biển mà cô đã cắt từ vải kimono cũ và khoác cái áo nhồi bông nâu nhạt. Bên cạnh khổ người to cao của Tsuruishi, cô như bé hẳn lại, trẻ ra trong bộ âu phục và có dáng dấp của một nữ sinh.

– Mong sao trời không mưa....

Tsurukichi đầy hứng khởi, anh bế Tomekichi trên tay và tiến lên trong đám đông. Riyo mang theo một tay nải lớn, trong đó đủ cả bánh mì, cơm nắm bọc trong rong khô và mấy quả quýt. Họ lấy xe điện ngầm xuống trạm Asakusa tức trạm cuối đường. Để ra đến cửa Niten (Nhị Thiên), họ đi dọc theo cửa hàng bách hóa Matsuya rồi vào bên trong một khu phố đầy những hàng quán nhỏ.

Khu vực Asakusa khác hẳn với hình ảnh Riyo có về nó. Cô hơi thất vọng vì ngôi chùa nổi tiếng nơi đặt cái tượng Phật Quan Âm chỉ là một cái đèn⁶ nhỏ sơn son. Theo lời giải thích của Tsuruishi thì ngày

⁶ Ngôi đèn này không phải là ngôi đèn hoành tráng hiện tại. Đèn có từ rất xưa nhưng vì hỏa hoạn và chiến tranh, đã xây đi cất lại nhiều lần.

xưa nó vốn là một ngôi đền cực kỳ nguy nga nhưng Riyo không sao tưởng ra nó nguy nga đến cỡ nào. Tất cả những gì cô thấy chỉ là đám đông hỗn tạp. Người người chen chúc bên nhau chung quanh ngôi đền sơn son nhỏ bé.

Từ xa nghe vọng lại những nốt nhạc trầm buồn, xao xuyến của kèn saxo và trompette. Trong khu công viên bị tàn phá bởi bom đạn, những luồng gió trốc làm run rẩy cây cối và như rít lên mỗi lần thổi ngang qua những cành mới vừa chớm nụ.

Họ đi bên dưới vòm che của khu chợ bán quần áo cũ và đến một cái hồ nhỏ chung quanh đầy những hàng quán cất tạm nơi bãi

bán thức ăn. Một mùi mỡ khét và hơi nước toát ra từ những cái nồi lớn hầm món thịt nấu kiểu vùng Kantô. Tomekichi vừa bước vừa nhăm nháp món quà mà Tsuruishi vừa mua cho nó ở cửa hàng lộ thiên : một cây kẹo bông gòn ngàò đường màu vàng thật lớn quấn chung quanh thanh que. Tuy mới sơ giao nhưng Riyo cảm thấy như được che chở khi ở bên cạnh Tsuruishi, như thể cô đã từng sống với anh ta cả chục năm rồi. Cô không cảm thấy chán chút nào. Những rạp xi-nê và nhạc kịch (revue) nho nhỏ mọc san sát bên nhau. Ba người khách lững thững dạo bên trong những con hẻm nhỏ mà những dãy nhà cao giăng đầy biển quảng cáo sặc sỡ kiểu Mỹ hai bên như đang muốn ép họ lại.

– Kìa, trời mưa...

Tsuruishi chìa bàn tay ra và nói. Riyo ngược mắt nhìn trời. Những hạt mưa nặng bắt đầu rơi. Mất hứng vì buổi đi dạo bị ông trời phá đám, họ vào bên trong một quán cà- phê nhỏ. Trên chiếc đèn lồng con có viết “ Mary “ là tên cái quán. Mấy chùm hoa anh đào giả buông từ trần nhà và cách trang trí chung quanh cửa tiệm chỉ làm Riyo thấy chúng thảm hại. Họ gọi trà đỏ. Riyo lấy từ trong tay nải bánh mì và cơm nắm đưa cho Tomekichi và Tsuruishi. Nhân vì hôm đó Tsuruishi không hút thuốc nên bữa cơm xong xuôi sớm hơn dự tưởng. Mưa rơi càng lúc càng nặng hạt và giữa khi họ không chú

ý, đã có thêm nhiều người chạy vào trong tiệm để trú mưa.

– Mình làm gì giờ? Coi bộ mưa chưa muốn tạnh.

– Thôi, hai mẹ con chờ cho ngớt mưa. Tí nữa tôi đưa về.

Riyo không biết Tsuruishi nói vậy là có ý muốn đưa hai mẹ con về tận nhà cô ở Inarichô hay không. Cô nghĩ dù thế nào đi nữa, mình không thể mời anh ấy vào bên trong. Khi đang chờ đợi tìm ra một nơi cư trú, cô đang ở tạm với vài người đồng hương. Cô không có hẳn một căn phòng riêng cho mình. Buổi tối mẹ con chỉ được ngả lưng trên hai tấm tatami ngay đầu cửa ra vào. Riyo thấy tốt hơn là cả bọn nên về đặng Tsuruishi ở

Yotsugi, thế nhưng ngôi nhà tạm thời ấy lại không có cả ghế ngồi để co duỗi chân tay và trò chuyện cho thông thả.

Riyo kín đáo kiểm lại ví tiền cô mang theo trong tay nải, không để cho Tsuruishi thấy. Cô còn lại tất cả khoảng bảy trăm Yen. Cô không biết với bao nhiêu đó, họ có đủ để tìm một chỗ trú chân nào khác hay không.

– Anh biết quán trọ nào trong xóm này không ?

Tsuruishi ra vẻ chưng hửng khi nghe cô hỏi một câu như thế. Riyo mới thành thực trình bày hoàn cảnh nhà cửa hiện tại của mình.

– Chính vì vậy mà em chưa

muốn về nhà ngay bây giờ. Mình có thể đi xem xi-nê rồi kiếm quán trọ nào đó nghỉ tạm. Mình có thể bảo họ đem mì soba đến ăn. Như thế, cuộc đi chơi hôm nay sẽ kết thúc tốt đẹp. Như vậy có phung phí quá không anh ?

Dường như Tsuruishi cũng đã có sẵn ý nghĩ tương tự. Anh bèn cởi cái áo vét của mình để che đầu cho Tomekichi và cả bọn chạy dưới trời mưa để đi đến rạp xi-nê gần đó nhất. Trong rạp không có một chỗ trống. Họ phải đứng xem, nhưng ngột ngạt bởi đám đông nên cảm thấy phờ phạc rất nhanh. Tomekichi ngủ vùi trên lưng Tsuruishi. Tốt hơn là đi thẳng đến một quán trọ nào đó. Sau khoảng một tiếng đồng hồ đứng trong rạp,

họ bèn ra ngoài giữa cơn mưa thác lũ để thử tìm quán trọ. Tiếng mưa búa vây bốn bề, lộp độp như khi rơi lên những tàu chuối. Rốt cuộc cả ba cũng tìm được một chỗ trọ phía Tawarachô. Người ta đưa họ đi dọc theo một cái hành lang nhiều chỗ nối và đầy những lỗ hồng, sàn nhà kéo kẹt dưới bước chân, để đến một căn phòng tí tặn cùng. Chiếu tatami lót phòng đã cáu bẩn, nhóp nhúa, trông không hấp dẫn chút nào.

Riyo cời đôi tất đã sưng nước mưa. Cô đặt đứa con nằm dài trước hốc tokonoma⁷. Tsuruishi kê một cái nệm ngồi (zabuton) không được sạch lắm dưới đầu đứa bé. Có lẽ mái nhà không có ống máng

⁷ Hốc lõm phòng nơi dùng để trưng bày hoa hoặc treo tranh, thư pháp.

nên nước mưa đổ như thác xuống hàng hiên đằng trước. Tsuruichi lấy ra một cái mù soa đã ngả màu và lau lên mái tóc của Riyo. Trước những cử chỉ tự nhiên và săn sóc đó, Riyo cứ để anh làm mà không nói năng gì. Như được ru ngủ bởi tiếng mưa, Riyo cảm thấy một tình cảm hạnh phúc dậy lên trong lòng. Tại sao mình lại quá đổi hạnh phúc như thế này ? Cô nghe đâu đây có tiếng sáo thổi một điệu nhạc thở than, như thể đến từ một nỗi cô đơn từ lâu phong kín.

– Này, nơi đây, mình có thể gọi đồ ăn đến không ?

– Chẳng hiểu. Để em hỏi xem.

Riyo bước ra ngoài hành lang và đặt câu hỏi cho một cô hầu phòng

mặc Tây, người vừa đem trà đến cho họ. Cô ta trả lời là quán chỉ có thể nấu được mì Tàu. Riyo bèn đặt hai bát.

Hai người ngồi đối mặt nhau và nhấp trà, cái lò than hibachi đặt ở giữa ngăn cách họ. Tsuruishi duỗi hai chân và nằm xuống, song song với Tomekichi. Qua khung cửa kính, Riyo nhìn theo những hạt mưa đan vào nhau trên bầu trời chực tối.

– Năm nay cô Riyo bao nhiêu tuổi rồi nhỉ ?

Bất chợt nghe Tsuruishi hỏi một câu như vậy, Riyo quay mặt lại nhìn anh và chỉ mỉm cười.

– Ai đi hỏi tuổi đàn bà, tôi biết

chuyện đó chứ. Hăm sáu, hăm bảy, có đúng không ?

– Em là bà già, anh ơi. Ba mươi rồi đó.

– Vậy à, thế thì hơn tôi một tuổi.

– Thiệt không, sao anh trẻ vậy. Em cứ tưởng anh phải trên 30 chứ!

Riyo chăm chú nhìn Tsuruishi như muốn tách bạch. Ánh mắt của anh sáng lên một chút dưới đôi mày rậm. Anh đưa mắt nhìn xuống đôi chân trần của mình. Cũng như Riyo, anh vừa cởi tất.

Trời đã tối hẳn khi hai tô mì được mang tới, chúng hầu như nguội ngắt. Riyo lay Tomekichi dậy. Thằng bé hãy còn ngái ngủ nhưng cũng húp cho vài hớp xúp

mì. Họ quyết định qua đêm ở đây. Nhân viên quán trọ đem chăn nệm tới, trông chúng khá sạch sẽ. Có lẽ Tsuruishi đã ra ngoài quầy để thanh toán trước tiền phòng. Riyo trải mấy tấm nệm futon ra, chúng hầu như phủ hết cả căn phòng. Riyo chỉ còn cởi cái áo len của Tomekichi rồi đưa con đi vệ sinh trước khi đặt nó ngủ trên tấm futon ở chính giữa.

Tsuruishi nói :

– Mấy người trong quán tưởng tụi mình là vợ chồng.

– Vâng. Tội nghiệp anh quá. Em xin lỗi...

Không biết có phải vì nhìn thấy tấm futon hay không mà lòng Riyo bỗng bồn chồn. Cô đang có mặc

cảm phạm tội đối với chồng mình. Cô không biết chuyện gì sẽ xảy ra nhưng cô tin rằng chỉ vì cái trận mưa dai dẳng mà hai người phải lâm vào cảnh ngộ bất đắc dĩ như thế này và trong lòng, cô đang cố gắng tự thuyết phục là như thế.

Vào lúc nửa đêm, giữa khi đang mơ mơ màng màng một cách dễ chịu khi bỗng cô nghe tiếng Tsuruishi gọi : “ Riyo, Riyo ơi ! “. Ngạc nhiên, cô nhấc đầu dậy, thì vừa lúc đó, Tsuruishi lại tiếp tục thì thầm :

– Riyo ơi, qua bên đó có được không ?

Ngoài trời có vẻ đã nhẹ hạt, tiếng mưa trên mái hiên chỉ còn nghe rả rích.

- Không, không được đâu.
- Không được hở, thiệt không ?
- Không, em sợ lắm.

Tsuruishi cất một tiếng thở dài.

- Em chưa bao giờ hỏi nhưng nói em nghe, anh có vợ chưa ?

- Không, bây giờ thì không.

- Như vậy, trước kia có hở ?

- Ừ !

- Chớ bây giờ vợ anh ở đâu ?

- Hồi tôi về nước thì cô ấy đã sống với người đàn ông khác.

- Anh không tức giận hay sao ?

- Ôi, có chớ. Như em nói, tôi cũng nổi khùng lên... Nhưng em

muốn tôi làm gì cô ấy bây giờ ?

– Ừ, cũng khó xử há, anh !



Yamada Isuzu và Mifune Toshirô
trong phim Shitamachi (1957)

Tsuruishi im lặng một hồi. Riyo
bắt tiếp câu chuyện

– Mình nói chuyện khác đi !

– Nhưng tôi còn điều gì để nói
đâu !... À, mì ở đây dở quá, nuốt
không trôi.

– Đúng rồi. Trăm Yen một tô mà ăn chẳng ra gì...

– Phải chi Riyo kiếm được một căn phòng riêng cho hai mẹ con.

– Vâng. Anh có biết chỗ nào trong xóm của anh không ? Em muốn đến ở gần nhà anh.

– Chà, chắc khó tìm ra lắm. Nhưng nếu tìm ra, thế nào tôi cũng sẽ giữ chỗ ngay... Riyo, tôi nể em lắm, có biết không ?

– Tại sao ?

– Tôi nói thật đó, Riyo. Gặp em, tôi mới biết trên đời này hãy còn có những người đàn bà nết na.

Riyo không nói gì. Cô đang muốn nắm gọn trong vòng tay của

anh và... Cô để đôi môi mình bật ra một tiếng nấc đau đớn như tự giải thoát. Dưới hai nách, cô cảm thấy nóng ran. Một chiếc xe tải chạy ngang qua đường làm cho ngôi nhà rung lên bần bật.

– Với cuộc chiến tranh khốn nạn này, chúng mình rồi trở thành đồ đớn như thú vật cả. Cả những con người nề nếp nhất bây giờ cũng hóa điên. Tôi đã sống suốt thời chiến như một anh lính quèn và không thiếu chi những lần bị đánh đập. Tôi muốn không bao giờ thấy những cảnh đó tái diễn nữa.

– Anh còn cha mẹ không ?

– Ông bà vẫn còn sống dưới quê.

- Nhà anh ở vùng nào ?
- Tôi gốc Fukuoka,
- Còn chị anh, cô ấy sống thế nào ?
- Chị tôi chỉ có một mình, như em vậy, nhưng phải nuôi hai đứa con. Bà ấy sống bằng nghề khâu vá với cái máy khâu ở nhà. Chồng chỉ chết ở chiến trường Hoa Trung từ hồi mới bắt đầu chiến tranh.

Tsuruishi hình như đã tỉnh táo trở lại và bây giờ nói chuyện một cách bình thản hơn.

Riyo hơi tiếc khi thấy trời sắp sáng. Cô tội nghiệp cho Tsuruishi vì anh đã phản ứng một cách quá nhẫn nhục. Phải chi anh là người cô chưa từng quen biết thì có lẽ cô

đã đánh giá anh kiểu khác. Anh thì chưa hề đặt câu hỏi nào về người chồng của cô.

– Ôi chao, tôi không làm sao chớp mắt. Khó ngủ quá ! Làm gì mà mình không có thói quen là không xong ...

– Này, anh. Kể em nghe : anh không đi giải khuây ở đâu à ?

– Có chứ. Tôi là đàn ông mà. Những chỉ đi chơi với những người làm nghề ấy...

Riyo không khỏi buột miệng :

– Đàn ông các anh may mắn quá !

Khi cô vừa dứt lời, đã thấy Tsuruishi bật dậy, đến nằm bên

cạnh và đè lên người cô với tất cả trọng lượng của thân thể mình. Nhân vì giữa hai người còn có tấm chăn ngăn ở giữa, nên Riyo cứ buông thả cho niềm đam mê mãnh liệt của mình nở bung ra. Cô mở to đôi mắt nhìn vào đêm tối. Mãng tóc đen cứng của Tsuruishi cọ xát lên má làm cô đau. Một luồng ánh sáng ngũ sắc như cầu vồng lóe lên dưới làn mi. Đôi môi nóng bỏng và vụng về của Tsuruishi lướt trên cánh mũi của Riyo.

– Em không muốn à... ?

Đôi chân của Riyo căng cứng dưới tấm chăn. Trong tai cô nghe tiếng mạch đập bùng bùng như điên dại.

– Không, mình làm quấy! Em nghĩ đến người còn bên Si-bê-ri.

Riyo hồi hận ngay vì đã để câu nói ấy vượt ra khỏi miệng. Nghe thế, Tsuruishi bỗng khựng người lại trong một tư thế kỳ lạ, anh ngã gập cả thân hình nặng nề trên tấm chăn, đầu cúi gục và yên lặng như đang phủ phục. Rồi làm như bị dẫn dắt, Riyo lưỡng lự một thoáng trước khi quàng tay vít với tất cả sức lực của mình cái cần cổ nóng hổi của Tsuruishi.

*

Hai ba hôm sau, người hôn hờ, Riyo dắt Tomekichi cùng đến

Yotsugi thăm Tsuruishi. Thường thì vào giờ này, Tsuruishi có thói quen đợi cô ở trước cửa kính túp nhà anh với cái khăn vải quần chung quanh đầu. Thế nhưng hôm đó, sao chẳng thấy bóng anh đâu. Lấy làm quái, cô mới giục thằng con đi hỏi thăm tin tức. Nó vừa đi vừa chạy.

– Má, toàn mấy người mình không quen.

Riyo linh cảm có điều gì chẳng lành. Cô tiến gần đến túp nhà và đưa mắt nhìn vào trong. Cô thấy hai người thợ trẻ đang dọn chăn nệm chiếc giường của Tsuruishi nằm trong cái hốc tủ.

– Cô có chuyện gì ?

Một người trong bọn lên tiếng hỏi. Anh ta có một cặp mắt thật híp.

– Anh Tsuruishi không có nhà à ?

– Mới chết tối hôm qua.

– Trời đất ơi !

Riyo lặng người, nói không nên lời. Khi thấy trên cái khám thờ đầy muội đen, mấy cây nến đã được ai đó thắp lên, cô đã lấy làm quái lạ nhưng cô nào có thể tưởng tượng họ làm như thế là vì Tsuruishi.

Cô được người ta cho hay anh đã đi Ômiya để thắp tùng một chuyến vận chuyển rường sắt và trên đường về, khi đi ngang một cây cầu, không biết vì cớ chi, chiếc

xe vận tải đã bị lật xuống sông, làm chết cả Tsuruishi lẫn tài xế. Bạn đồng nghiệp trong hãng với bà chị của anh đã đến Ômiya ngay hôm ấy thiêu xác rồi trở về nhà vào sáng hôm sau. Như một kẻ mất hồn, Riyo lơ đãng nhìn hai người thợ đang thu dọn đồ lễ cho Tsuruishi. Cô nhận ra là trên cái chạn hãy còn bày hai gói trà anh đã mua của cô bữa trước, một trong hai gói được gấp lại đến phân nửa.

– Cô quen Tsuruishi à ?

– Dạ, biết chút đỉnh...

– Thằng đó hiền lắm. Đi Ômiya đâu phải là công chuyện của nó. Nhưng người ta nhờ nên nó đã phải ra khỏi nhà từ đầu buổi chiều. Mới đánh giấc sống sót trở về, lại

không bị dính thương tật chi nữa chứ. Sao nó xui xẻo vậy, không biết!

Anh bạn to béo bên cạnh giật tấm ảnh của Yamada Isuzu từ trên vách, thổi một phát cho bột bụi phủ bên trên. Vẫn với dáng thần thờ, Riyo nhìn hết lò than, ấm nước đến đôi ủng, tất cả vẫn còn y nguyên. Chính vào lúc đó, cô chợt nhận ra trên tấm bảng đá có một dòng chữ kẻ nguệch ngoạc bằng phấn đỏ : “Riyo ơi, sẽ đợi cho tới 2 giờ !” Cô nắm lấy tay Tomekichi và lên gân xốc lại cái xách nặng trĩu trên vai . Khi đến ngoài cửa ra vào, nước mắt cô tự nhiên trào ra, nóng hổi đến độ cô cảm thấy nó ứa lên từ chân sống mũi.

- Chú đó chết rồi, hả mẹ ?
- Ừ...
- Chú chết ở đâu ?
- Người ta nói chú chết dưới sông.

Riyo bước đi trong nước mắt. Khóc nhiều quá, mắt cô cay xè.

Hai mẹ con cô đến được Asakusa khoảng hai giờ chiều. Họ đi tận đến một địa điểm từ đó có thể nhìn thấy chiếc cầu Komagata và sau đó men theo bờ sông đi về hướng Shirahige. Riyo tự nhủ đây chính là dòng sông Sumida đấy và đắm đắm nhìn giòng nước màu xanh thẫm chẳng khác gì nước biển của nó.

Cô đã từng nói với Tsuruishi rằng cô sợ phải có thai và anh đã bảo cô chớ lo, dù thế nào đi nữa, anh sẽ nhận hết mọi trách nhiệm. Trước khi rời khỏi quán trọ, anh còn nói thêm rằng anh muốn giúp đỡ cô, rằng anh có thể chu cấp cho cô mỗi tháng hai nghìn Yen. Rồi vừa mút đầu bút chì, anh vừa chép địa chỉ của Riyo vào một cuốn sổ con. Anh cũng mua cho Tomekichi ở một tiệm tạp hóa khu Tawarachô cái mũ lưỡi trai có gắn tên của một đội bóng chày. Mưa đã làm cho đại lộ nơi tuyến xe điện đường chạy qua thành bùn lầy khiến cho ba người phải mất nhiều thời giờ đi bộ dọc theo nó trước khi tìm ra cái quán để mỗi người được uống một cốc sữa.

Chìm đắm trong dòng kỷ niệm, Riyo lững thững bước. Một luồng gió mát thổi đến từ mặt sông. Khi ngang tầm cầu Shirashige, cô thấy bao nhiêu là hải âu đang bay. Những chiếc phà đang xuôi ngược trên dòng nước thâm màu của con sông. Trong đầu của Riyo bây giờ, Tsuruishi đang hiện ra, nó còn rõ nét hơn là hình ảnh người chồng tù binh của cô nữa.

– Má ơi, má mua tập manga cho con nhé ?

– Để má tìm !

– Hồi nãy mình đi ngang tiệm sách, con thấy họ bày đầy ra mà !

– Thế sao ?

– Má không thấy hở ?

Không biết mình phải đi về đâu, cô đành quày ngược trở lại. Cô nghĩ đời mình có lẽ sẽ không thể nào gặp được một người thứ hai như Tsuruishi.

– Má ơi, mình kiếm gì ăn đi má !

Tomekichi hết đòi cái này đến cái khác, cuối cùng đã làm cho cô nổi dóa. Thực ra nó trông rất đáng yêu dưới mũ lưỡi trai trắng có thêu tên đoàn cầu màu đỏ. Riyo tiếp tục bước không mục đích. Đến trước những túp nhà nhỏ cất dọc bờ sông, cô thấy sao mà thêm cái địa vị của những người đang sống bên trong ấy quá thế. Trên tầng gác của một ngôi nhà như thế, có ai đang đem chăn đệm ra phơi. Cô

bèn mở hé cánh cửa kéo và nói với họ bằng một giọng mời mọc :

– Tôi bán trà Shizuoka đây. Trà thơm ngon nhất hạng. Nhà có cần không ?

Chẳng thấy ai trả lời, Riyo lên tiếng chào hàng một lần nữa. Từ trên thang gác, một người đàn bà trẻ trả lời xuống cốc lốc :

– Không, đây không cần !

Riyo bèn sang bên hàng xóm, mở cánh cửa kính và lại mời :

– Tôi có trà Shizuoka đây !...

Có một giọng đàn ông vọng ra từ căn buồng cạnh cửa ra vào :

– Không cảm ơn, chúng tôi không cần.

Riyo tiếp tục đi hết nhà này đến nhà nọ nhưng chẳng chỗ nào bảo nàng rẽ hàng xuống cho họ xem. Tomekichi bước theo mẹ, mồm cứ lầu bầu. Thế nhưng dầu không có ai chịu mua trà của mình, Riyo vẫn kiên trì gõ mọi cánh cửa trên đường đi như thể cho vợ bớt nỗi đau khổ. Thà mình chịu cực như thế này còn hơn phải đi ăn xin. Cái xách đeo vai của cô, nặng những 8 kí-lô đang cựa lên lưng mặc dù Riyo đã chèn một chiếc khăn tay dưới mỗi dây đai.

Ngày hôm sau, Riyo để Tomekichi ở nhà và một mình trở lại Yotsugi. Vẳng bóng thẳng bé, cô cảm thấy tự do hơn để chìm đắm trong những kỷ niệm từng chia sẻ với Tsuruishi. Khi đến bậc thềm,

cô ngạc nhiên khi thấy bên trong túp nhà cũ lập lòe ánh lửa. Ngâm ngùi nhớ đến cái buổi đầu tiên hai người gặp gỡ, cô vừa nâng xách đeo vai vừa tiến sát cánh cửa kính. Một ông già trong bộ áo quần công nhân đang chụm củi vào lò. Một đám khói dày như mây thoát ra ngoài cửa sổ. Ông già hầu như bị ngộp trong đám khói, quay đầu lại nhìn:

– Cô cần gì ?

– Cháu có lần đến bán trà ở đây rồi...

– Trà à ? Tôi không cần đâu. Tôi hãy còn chút trà, loại ngon lắm đây...

Riyo thụt lại bàn tay cô đang đặt trên kính cửa và bước nhanh khỏi nơi đó. Vào ư ? Có vào cũng chẳng để làm gì. Riyo đã định bụng sẽ xin ông già kia địa chỉ bà chị của Tsuruishi. Cô cũng muốn đến đó, thắp cho anh một nén hương trước bàn thờ gia đình nhưng đành bỏ cuộc. Giờ đây dù làm như vậy, hỏi còn có ích chi ! Cô đã là cái gì của anh đâu nào.

Không hiểu vì đâu mà có lần khi nghĩ là phải mang thai với Tsuruishi, cô chắc mình sẽ khó sống lắm. Nếu cơ sự xảy ra, cô thà chết cho xong vì trước sau gì chồng cô từ Si-bê-ri cũng sẽ về.

Thế nhưng, ngày hôm đó, mặt trời chiếu sáng khắp nơi. Men theo bờ con sông đã cạn khô, cô bước

trên đê, hai bên bờ cỏ xanh um đến chóa mắt. Cô ngạc nhiên khi cảm thấy lương tâm mình chẳng có gì cắn rứt: cô không hề hối hận đã quen biết Tsuruishi.

Khi từ quê hương lên thủ đô với ý định làm nghề bán hàng rong, cô nghĩ nếu việc giao trà thất bại, cô sẽ về lại Shimizu⁸. Thế nhưng, nay thì buôn bán có thành công hay thất bại, cô nguyện sẽ bám lấy Tôkyô dù phải chết đói đi nữa.

Riyo ngồi xuống bãi cỏ trên con đê. Ngay dưới mắt cô và bên cạnh khối xi măng, có xác một con mèo không biết ai đem ra vứt đó. Cô đứng bật dậy, đặt lại túi xách trên vai cho ngay ngắn và trước tiên, nhắm hướng nhà ga tiến tới. Thế

⁸ Shimizu là một thị trấn thuộc vùng Shizuoka, miền trung đảo Honshuu, nơi nổi tiếng trà ngon.

rồi, không biết suy nghĩ làm sao, cô lại rẽ sang một con đường hẻm đi về phía một căn nhà xập xệ. Cánh cửa kính chỗ ra vào nơi đó đã được thay thế bằng những tấm ván. Cô cất tiếng mời :

– Nhà mình có cần trà Shizuoka không ạ ?

Bên trong có ai đó trả lời :

– Ờ nhỉ! Được đó ! Nhưng giá bao nhiêu ? Có đắt lắm không ?

Riyo mở cánh cửa : Hai ba người đàn bà quay đầu lại. Họ đang khâu đấy những đôi tất tabi⁹. Chắc chắn đấy là những người thợ gia công tại gia.

⁹ Tất vải kiểu Nhật, chia ngón chân cái ra khỏi mấy ngón khác ở phần đầu bàn chân.

– Chị chờ một chút nhen. Để tôi xem trong nhà có cái hộp trống nào không?

Một người đàn bà thật thấp bé nói như thế trước khi đi khuất vào căn phòng bên cạnh. Những người khác đều đang bận rộn với công việc. Họ đều là những người đàn bà cùng chung hoàn cảnh với Riyo. Lâu lâu, cô thấy lại có bóng một đường kim lóe sáng.

Dịch xong ở Tokyo
ngày 19 tháng 4 năm 2018
Nguyễn Nam Trân

